

Số: 120/ TB- MNNL

Nghĩa Lâm, ngày 24 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách đối với người học

Thực hiện công Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Nhà trường tiến hành công khai tình chính sách và kết quả thực hiện chính sách năm học 2023-2024 về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học như sau:

Năm học 2023-2024, thực hiện nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2021-2022. Nhà trường đã thực hiện đầy đủ chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội. Nhà trường đã chi trả trực tiếp, đầy đủ chế độ nêu trên tại bộ phận thủ quỹ của đơn vị, cụ thể:

1. Kỳ 1 năm học 2023-2024:

- Số học sinh được giảm 50% học phí là 9 học sinh, mức miễn là 45.000đ/ tháng/ HS. Số tháng được hỗ trợ là 04 tháng, cụ thể:

STT	Họ và tên	Lớp	Mức được miễn	Số tháng được miễn	Số tiền được miễn	Ghi chú
1	Bùi Nguyễn Tiến Sáng	3 tuổi	45.000	4	180.000	
2	Ngô Đức An	3 tuổi	45.000	4	180.000	
3	Trần Ngọc Hà	4 tuổi	45.000	4	180.000	
4	Vũ Thành Quang	4 tuổi	45.000	4	180.000	
5	Vũ Ngọc Mai	4 tuổi	45.000	4	180.000	
6	Hoàng Bảo Duy	4 tuổi	45.000	4	180.000	
7	Trần Hải Đăng	5 tuổi	45.000	4	180.000	
8	Vũ Thị Tuyết Lan	5 tuổi	45.000	4	180.000	
9	Phạm Doãn Hồng Phúc	5 tuổi	45.000	4	180.000	
	Cộng				1.620.000	

- Số học sinh được hỗ trợ tiền ăn trưa là 9 học sinh, mức hỗ trợ là 160.000đ/ tháng/ HS. Số tháng được hỗ trợ là 04 tháng , cụ thể:

STT	Họ và tên	Lớp	Mức được hỗ trợ	Số tháng được hỗ trợ	Số tiền được hỗ trợ	Ghi chú
1	Bùi Nguyễn Tiến Sáng	3 tuổi	160.000	4	640.000	
2	Ngô Đức An	3 tuổi	160.000	4	640.000	
3	Trần Ngọc Hà	4 tuổi	160.000	4	640.000	
4	Vũ Thành Quang	4 tuổi	160.000	4	640.000	
5	Vũ Ngọc Mai	4 tuổi	160.000	4	640.000	
6	Hoàng Bảo Duy	4 tuổi	160.000	4	640.000	
7	Trần Hải Đăng	5 tuổi	160.000	4	640.000	
8	Vũ Thị Tuyết Lan	5 tuổi	160.000	4	640.000	
9	Phạm Doãn Hồng Phúc	5 tuổi	160.000	4	640.000	
	Cộng				5.760.000	

2. Kỳ 2 năm học 2023-2024:

- Số học sinh được giảm 50% học phí là 9 học sinh, mức miễn là 45.000đ/ tháng/ HS. Số tháng được hỗ trợ là 05 tháng, cụ thể:

STT	Họ và tên	Lớp	Mức được miễn	Số tháng được miễn	Số tiền được miễn	Ghi chú
1	Ngô Đức An	3 tuổi	45.000	5	225.000	
2	Trần Hùng Thuận	4 tuổi	45.000	5	225.000	
3	Trần Trung Hiếu	4 tuổi	45.000	5	225.000	
4	Vũ Thành Quang	4 tuổi	45.000	5	225.000	
5	Vũ Ngọc Mai	4 tuổi	45.000	5	225.000	
6	Hoàng Bảo Duy	4 tuổi	45.000	5	225.000	
7	Trần Hải Đăng	5 tuổi	45.000	5	225.000	
8	Vũ Thị Tuyết Lan	5 tuổi	45.000	5	225.000	
9	Phạm Doãn Hồng Phúc	5 tuổi	45.000	5	225.000	
	Cộng				2.025.000	

- Số học sinh được hỗ trợ tiền ăn trưa là 9 học sinh, mức hỗ trợ là 160.000đ/ tháng/ HS. Số tháng được hỗ trợ là 05 tháng, cụ thể:

STT	Họ và tên	Lớp	Mức được hỗ trợ	Số tháng được hỗ trợ	Số tiền được hỗ trợ	Ghi chú
-----	-----------	-----	-----------------	----------------------	---------------------	---------

STT	Họ và tên	Lớp	Mức được hỗ trợ	Số tháng được hỗ trợ	Số tiền được hỗ trợ	Ghi chú
1	Ngô Đức An	3 tuổi	160.000	5	800.000	
2	Trần Hùng Thuận	4 tuổi	160.000	5	800.000	
3	Trần Trung Hiếu	4 tuổi	160.000	5	800.000	
4	Vũ Thành Quang	4 tuổi	160.000	5	800.000	
5	Vũ Ngọc Mai	4 tuổi	160.000	5	800.000	
6	Hoàng Bảo Duy	4 tuổi	160.000	5	800.000	
7	Trần Hải Đăng	5 tuổi	160.000	5	800.000	
8	Vũ Thị Tuyết Lan	5 tuổi	160.000	5	800.000	
9	Phạm Doãn Hồng Phúc	5 tuổi	160.000	5	800.000	
	Cộng				7.200.000	

- Tổng số tiền giảm học phí: 3.645.000 đồng.
- Tổng số tiền hỗ trợ ăn trưa: 12.960.000 đồng.



Nguyễn Thị Tuyết Lan

NG. T. NAM